CTCP Chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM (HNX: SSM)

FireAnt

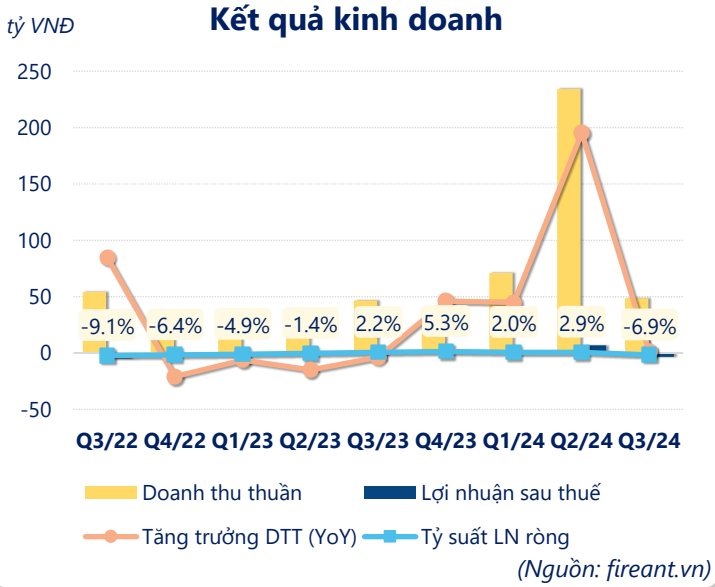
Ngày 30/09/2024	6,200 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-13.9%	-1.6%	6.9%

ROE — Q3/24: 11.2% | +/- YoY ▲ 13.8%

	Q3/24	QoQ	YoY
DT thuần	48.4 tỷ VNĐ	▼ 186 ▼ 79.3%	▲ 1.80 ▲ 4.0%
LN gộp	0.31 tỷ VNĐ	▼ 15.7 ▼ 98.0%	▼ 4.53 ▼ 93.5%
LN thuần	-3.33 tỷ VNĐ	▼ 10.0 ▼ 150%	▼ 4.34 ▼ 429%
LN sau thuế	-3.33 tỷ VNĐ	▼ 10.0 ▼ 150%	▼ 4.34 ▼ 429%

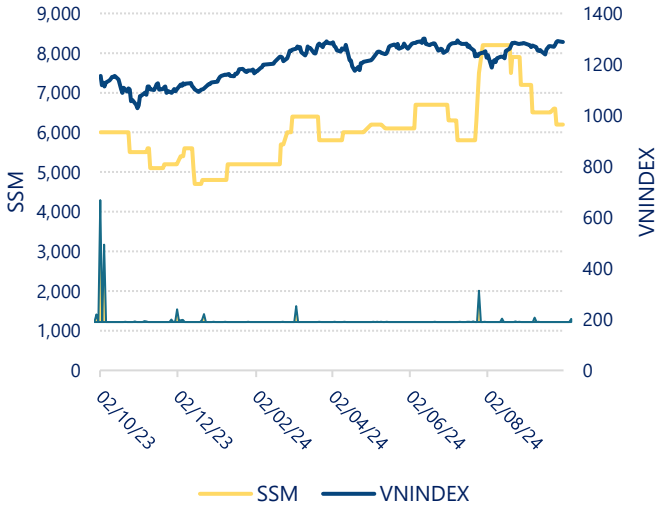
	9T 2024	YoY
DT thuần	354 tỷ VNĐ	▲ 255 ▲ 259%
LN gộp	23.0 tỷ VNĐ	▲ 15.0 ▲ 186%
LN thuần	4.80 tỷ VNĐ	▲ 5.44 ▲ 850%
LN sau thuế	4.80 tỷ VNĐ	▲ 5.42 ▲ 875%

Kết quả kinh doanh

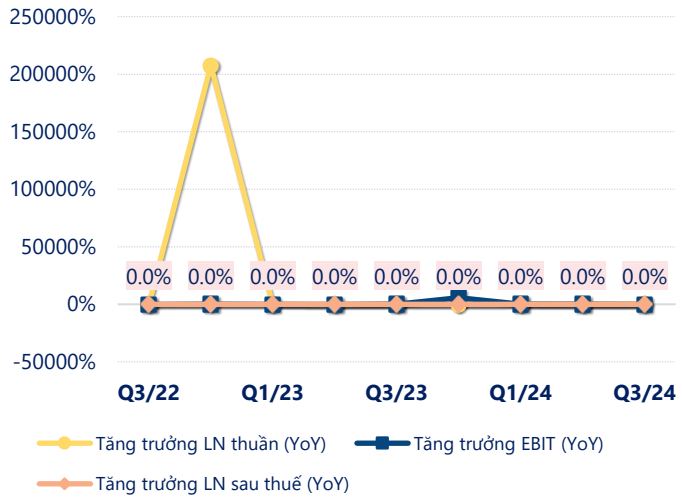


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

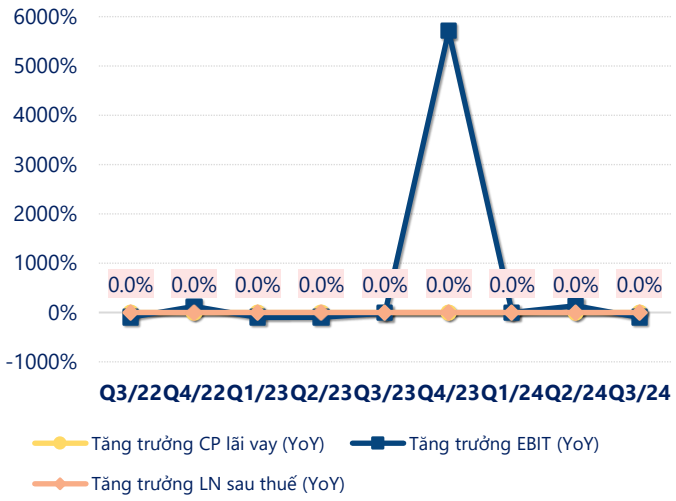


Tăng trưởng lợi nhuận



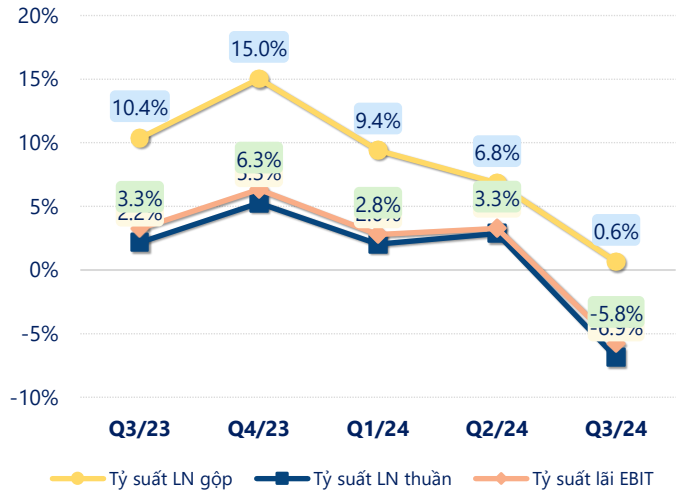
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



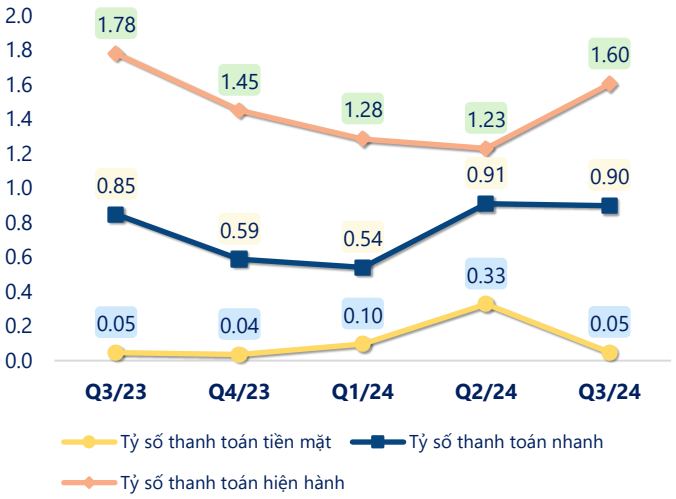
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



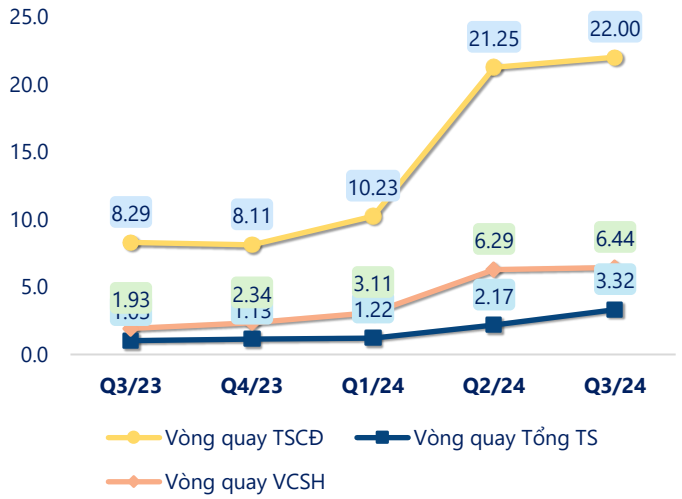
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



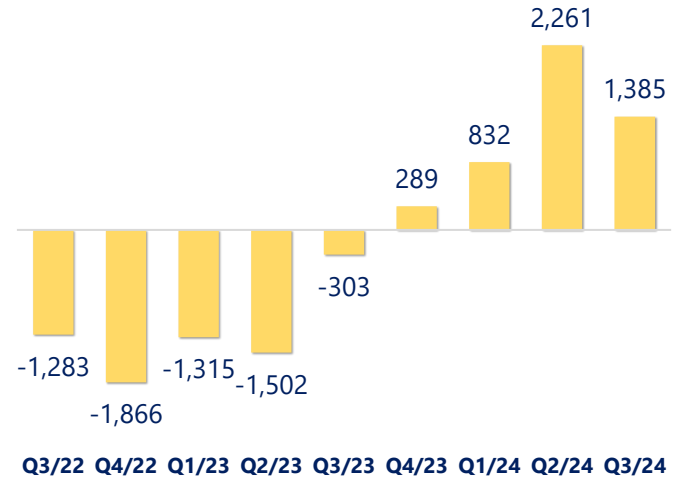
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

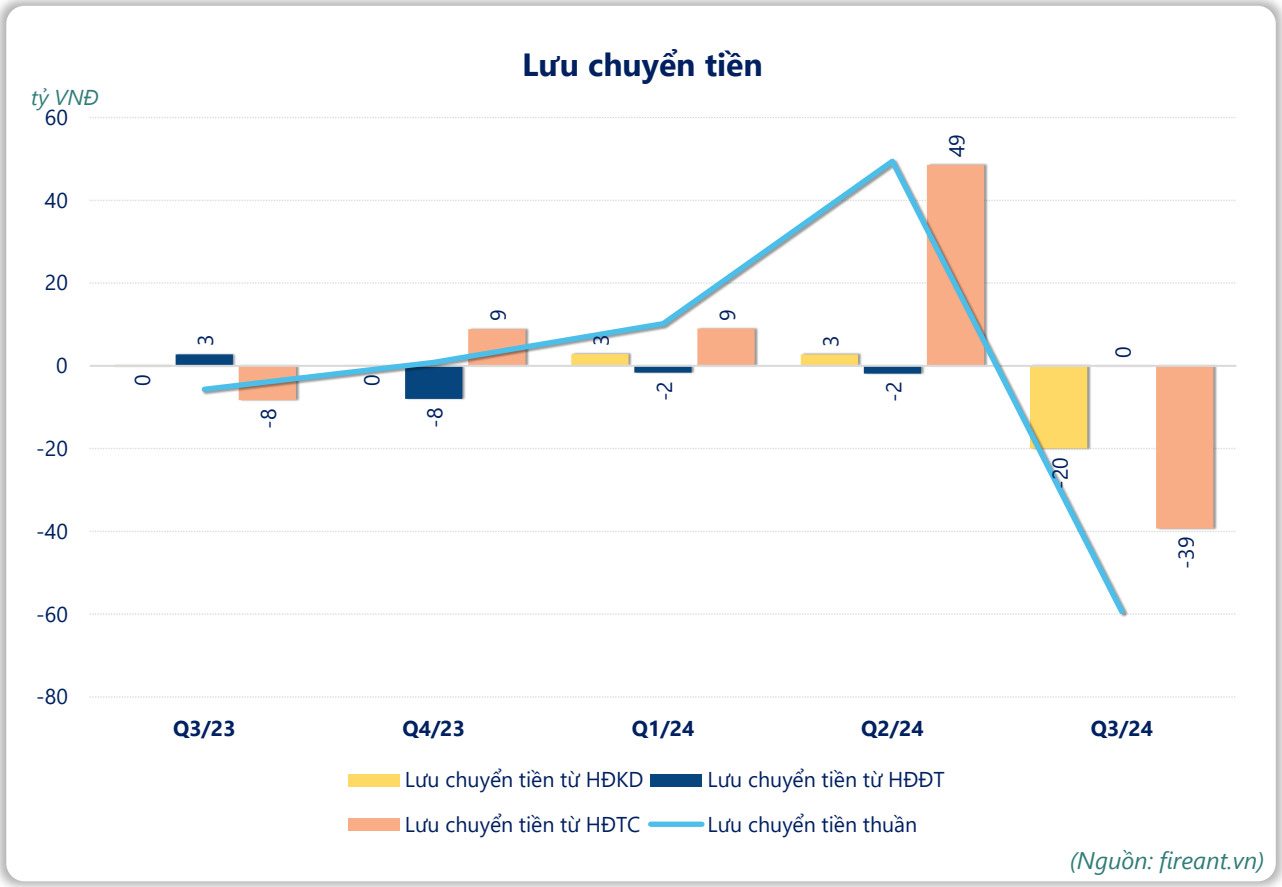
EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**48.4**	**46.6**	**4.0%**	**354**	**98.6**	**259%**
Giá vốn hàng bán	48.1	41.8	15.1%	331	90.6	265%
Lợi nhuận gộp	0.31	4.84	-93.5%	23.0	8.03	186%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.03	-92.2%	0.02	0.08	-81.5%
Chi phí TC	0.52	0.51	1.8%	2.02	1.73	16.9%
Chi phí lãi vay	0.52	0.51	1.8%	2.01	1.73	16.0%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.47	1.88	-75.0%	8.23	2.64	211%
Chi phí QLDN	**2.65**	**1.46**	**81.8%**	**7.96**	**4.38**	**81.7%**
LN thuần từ HĐKD	-3.33	1.01	-429%	4.80	-0.64	850%
Lợi nhuận khác	**0.00**	**0.00**		**0.00**	**0.02**	**-100%**
LN trước thuế	-3.33	1.01	-429%	4.80	-0.62	875%
Lợi nhuận sau thuế	**-3.33**	**1.01**	**-429%**	**4.80**	**-0.62**	**875%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-3.33**	**1.01**	**-429%**	**4.80**	**-0.62**	**875%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)